

Bản án số: 47 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 11/09/2018

V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quý

2. Ông Quách Hà Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Anh – Thư ký TAND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Ngày 11/09/2018, tại trụ sở TAND huyện Thạch Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 08 năm 2018 về việc: "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXX- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị D - Sinh năm: 1978

HKTT: Xóm Yên, xã Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Đình D - sinh năm 1974

HKTT: Số 9, đường 1 B, khu phố 17, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh. Vắng mặt (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 27/08/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 22/08/2018 và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị D trình bày: Chị với anh Trần Đình D kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 16/5/2000 tại UBND xã Thành Hưng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá. Vợ chồng chung sống được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường xuyên bất đồng nhau về quan điểm và lối sống. Mặt khác, do thời gian vợ chồng tìm hiểu nhau chưa kỹ trước khi đi đến hôn nhân nên không hiểu nhau. Vợ chồng không có sự hòa hợp chia sẻ được với nhau trong cuộc sống và xét thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Cuộc sống vợ chồng ngày càng căng thẳng, mệt mỏi, vợ chồng không thể khắc phục được nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện tại vợ chồng chị đã ly thân nhau 18 năm không ai quan tâm đến ai, mạnh ai người ấy sống. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Đình D.

- Về con cái: Vợ chồng chị không có con chung.

- Về tài sản: Chị D không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27/08/2018, anh Trần Đình D trình bày: Anh với chị Nguyễn Thị D đến với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 16/5/2000 tại UBND xã Thành Hưng huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa. Vợ chồng chung sống được 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau nên thường xuyên bất đồng nhau về quan điểm và lối sống. Vợ chồng không có sự hòa hợp chia sẻ được với nhau trong cuộc sống và xét thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Hiện tại vợ chồng anh đã ly thân nhau 18 năm nay, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai người ấy sống. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục tình trạng hôn nhân như hiện nay nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Nguyễn Thị D.

- Về con cái: Vợ chồng anh không có con chung.

- Về tài sản: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự nhưng anh D không có mặt nên tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ cho anh D. Anh D đã được triệu tập họp lệ đến phiên hoà giải hai lần nhưng anh D đều không đến để tham gia hoà giải nên Toà án không tiến hành hoà giải được. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Anh D đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 BLTTDS, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt anh D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Anh Trần Đình D có hộ khẩu thường trú tại số 9, đường 1 B, khu phố 17, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh. Nhưng chị D và anh D đã có đơn thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chị D) là cơ quan giải quyết việc ly hôn. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá theo quy định tại khoản 1 điều 28 và điểm b khoản 1 điều 39 BLTTDS.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Trần Đình D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 16/5/2000 tại UBND xã Thành Hưng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá và không vi phạm các điều 5, 6, 7 Luật hôn nhân và gia đình năm 1986, là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau dẫn đến luôn bất đồng nhau về quan điểm và lối sống, hay xảy ra cãi vã bất hòa, không có sự thông cảm chia sẻ được với nhau trước những khó khăn trong cuộc sống. Mặt khác, thời gian vợ chồng tìm hiểu nhau chưa kỹ trước khi đi đến hôn nhân, thời gian vợ chồng sống chung với nhau ngắn ngủi, sống xa nhau nhiều năm nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt xa cách. Vợ chồng không thể khắc phục hàn

gắn tình cảm được và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Hiện tại vợ chồng sống ly thân nhau 18 năm nay không ai quan tâm đến ai nên hôn nhân chỉ mang tính hình thức. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị D được ly hôn anh D để giải phóng cho nhau là cần thiết và phù hợp pháp luật.

[3]. Về con cái: Vợ chồng không có con chung nên Tòa án không phải giải quyết.

[4]. Về tài sản: Chị D và anh D không yêu cầu nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị D phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 1 điều 28, điểm b khoản 1 điều 39, khoản 1 điều 207, khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228, khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Trần Đình D.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2016/0003397 ngày 09/8/2018. Chị D đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Nguyễn Thị D, vắng mặt anh Trần Đình D. Chị D có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh D có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạch Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Thành Hưng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quý

Quách Hà Vĩnh

Phạm Văn Hùng